

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ Y ĐỨC VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI VIỆC NÂNG CAO Y ĐỨC NGƯỜI THẦY THUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

HO CHI MINH'S THOUGHTS ON ETHICS AND THEIR SIGNIFICANCE FOR ENHANCING MEDICAL ETHICS AMONG VIETNAMESE DOCTORS TODAY

NGUYỄN MINH TRÍ(*)

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận bài: 21-02-2024 Ngày biên tập xong: 09-5-2024 Ngày duyệt đăng: 31-9-2024 Mã số: TCKH45-07-2024 ISSN: 2525 – 2429</p> <p>Từ khóa: tư tưởng Hồ Chí Minh; y đức; ý nghĩa; nội dung; Việt Nam. Key words: Ho Chi Minh ideology; morality; significance; content; Vietnam.</p>	<p>Gần 40 năm đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, ngành y ở Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tuy nhiên, vấn đề y đức vẫn còn những hạn chế, bất cập. Hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam đều quan tâm đến y đức là mục tiêu của chiến lược phát triển. Hồ Chí Minh đã để lại cho Đảng ta và dân tộc ta một di sản lý luận vô giá về những vấn đề đặc biệt quan trọng đối với cách mạng Việt Nam, trong đó có tư tưởng sâu sắc mang tầm triết học về y đức đến nay vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa to lớn chỉ đạo về tư tưởng, đường lối và hoạt động thực tiễn của Đảng và Nhà nước ta.</p> <p>ABSTRACT: After nearly 40 years of innovation and deep international integration, the healthcare sector in Vietnam has achieved positive results in caring for and protecting the people's health. However, issues regarding medical ethics persist. Therefore, most countries around the world, including Vietnam, prioritize medical ethics as a goal in their development strategies. Ho Chi Minh has left our Party and our nation with a priceless ideological legacy regarding issues crucial to the Vietnamese revolution, including profound philosophical ideas about medical ethics that still hold significant value today. These ideas provide substantial guidance for the ideology, direction, and practical activities of our Party and State.</p>

1. MỞ ĐẦU

Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức thể hiện phong phú, sinh động và sâu sắc. Vừa là sự kế thừa tư tưởng y đức truyền thống của dân tộc và phẩm chất đạo đức người cán bộ cách mạng, làm nổi bật bản chất nhân văn, nhân đạo của nghề y, vừa thể hiện rõ bản chất của chế độ

mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức không chỉ là cơ sở lý luận, kim chỉ nam cho cho việc xây dựng y đức cho đội ngũ thầy thuốc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, mà còn là cơ sở phương pháp

(*) PGS.TS. Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, nm.tri@hutech.edu.vn

luận cho việc xây dựng người thầy thuốc cách mạng trong thời đại mới phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, có tinh thần say mê học tập, nghiên cứu không ngừng và tích cực tham gia vào hoạt động xã hội. Bài viết góp phần làm rõ Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức và ý nghĩa của nó đối với việc nâng cao y đức người thầy thuốc ở Việt Nam hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Nội dung cơ bản trong Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức

Ở Việt Nam tư tưởng y đức xuất hiện rất sớm. Tầm gương các thầy thuốc trong sáng về y đức, giỏi về y thuật thời nào cũng có nhưng những tài liệu bàn về y đức không nhiều. Tư tưởng y đức được đề cập khá sớm ở Việt Nam, Nguyễn Bá Tĩnh – người được suy tôn là tiên thánh của ngành thuốc Nam với tác phẩm “*Thập tam phương gia cảm*”. Theo ông, y đức mang tính nghĩa nhân, thể hiện tình yêu thương giữa con người với con người, người thầy thuốc phải coi việc cứu người như cứu hòa, nếu chậm trễ, lúng túng sẽ dẫn tới những thiếu sót trong khám, chữa bệnh. Sau Tuệ Tĩnh, Bộ “Hải thượng y tông tâm lĩnh” của Lê Hữu Trác (1720-1791) được coi là bộ sách y học xuất sắc nhất trong suốt thời kỳ phong kiến, được đánh giá là “Bách khoa toàn thư” của y học thế kỷ XVIII. Trong tác phẩm này, tư tưởng y đức của Lê Hữu Trác tập trung trong “Y huấn cách ngôn”, “Ý lý thâm nhân lái ngôn” và “Y âm án”. Trong đó “Y huấn cách ngôn” nổi tiếng không kém gì “Lời thề đạo đức y khoa” của danh y Hippocrates, thậm chí có nội dung còn chi tiết và đi sâu vào lòng người hơn.

Tư tưởng y đức của ông chỉ ra phẩm chất đạo đức người thầy thuốc chủ yếu trong mối quan hệ với bệnh nhân và với nghề nghiệp. Trong mối quan hệ với bệnh nhân, ông cho rằng phải lấy “hăng tâm giúp đỡ người”, không háms lợi, kể công; phải tránh được 8 tội bất nhân, lười, bủn xỉn, tham, lừa dối, thất đức, hẹp hòi và dốt và tu dưỡng những đức tính cần có

của người thầy thuốc là “*Thương người, sáng suốt, đạo đức, khôn khéo, rộng lượng, thành khẩn, liêm khiết, siêng năng*” [10, tr.460]. Trong đó, đức nhân, yêu thương con người luôn đứng đầu và là điều kiện tiên quyết để học làm thầy thuốc. Từ đức nhân sẽ hình thành được các đức tính còn lại và loại bỏ được 8 tội trên, ông khẳng định: “*Làm thuốc là nhân thuật, chỉ nghĩ việc cứu sống người, không vì giàu sang mà đổi lòng, không vì ơn thù mà khác chí, làm ơn giúp người là lòng thường, cho nên gọi là “đạo”*” [10, tr.455].

Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại của Việt Nam đã có những quan điểm sâu sắc về phẩm chất y đức người thầy thuốc trên cơ sở kế thừa tư tưởng y đức truyền thống của dân tộc và phẩm chất đạo đức người cán bộ cách mạng, làm nổi bật bản chất nhân văn, nhân đạo của nghề y, vừa thể hiện rõ bản chất của chế độ mới. Nó được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của người thầy thuốc. Tư tưởng người thầy thuốc phải như người mẹ hiền của Hồ Chí Minh là sự phản ánh yêu cầu, đòi hỏi của xã hội về phẩm chất người thầy thuốc trong mối quan hệ với bệnh nhân. Người thầy thuốc cách mạng phải yêu thương, giúp đỡ người bệnh như yêu thương, giúp đỡ người thân yêu ruột thịt, như hành động nhân từ của một người mẹ hiền đối với người con của mình. Từ nhận thức sâu sắc đó mới có thể chỉ đạo hành vi đạo đức của người thầy thuốc một cách đúng đắn, làm cho ý thức đạo đức nghề nghiệp được nâng cao, có sự chuyển biến mạnh mẽ về lương tâm cùng với quyết tâm “*Hết lòng hết sức cứu chữa và phục vụ thương binh, bệnh binh, tích cực nâng cao sức khỏe bộ đội*” [9, tr.361]. Người thầy thuốc có tấm lòng như mẹ hiền theo Người sẽ có biểu hiện trong nhận thức và hành vi cụ thể như sau: Trước hết, người thầy thuốc sẵn sàng hy sinh tất cả vì sức khỏe của người bệnh. Thực tiễn đất nước thời bấy giờ, người thầy thuốc hoạt

động nghề nghiệp trong điều kiện đất nước có nhiều khó khăn, thiếu thốn, chiến tranh, dịch bệnh kéo dài. Họ không chỉ khám chữa bệnh ở hậu phương, mà còn xông pha nơi tiền tuyến khói lửa nguy hiểm để đảm bảo sức khỏe cho bộ đội, góp phần nâng cao sức chiến đấu, chiến thắng của quân đội. Để đạt được mục đích đó, họ phải có một cái đầu lạnh và một trái tim của một người mẹ hiền. Một cái đầu lạnh để họ có thể lạnh lùng vượt qua những nguy hiểm do chiến tranh, chết chóc, cùng với những thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; không sợ khó không sợ khổ, không bị lung lay trước những cám dỗ vật chất... Một trái tim người mẹ hiền ấm áp đầy tình yêu thương, sẵn sàng hy sinh tính mệnh của mình để cứu chữa thương bệnh binh. Điều này thể hiện sự hòa hợp giữa lương tâm người thầy thuốc đối với lương tâm người mẹ hiền khiến tình yêu thương, sự chăm sóc, bảo vệ, hy sinh của người thầy thuốc đối với bệnh nhân trở thành một lẽ tự nhiên, một nhu cầu thôi thúc họ thực hiện. Từ đó, ý thức đạo đức nghề nghiệp được nâng cao, lý tưởng nghề y được củng cố, lẽ sống đạo đức được hình thành và phát triển. Người thầy thuốc cách mạng luôn giữ được tinh thần lạc quan, yêu đời, tự do và hướng thiện trong mọi hành vi, đồng thời tránh được những thói hư, tật xấu như lười biếng, cầu lợi, bất công, lạnh lùng, qua loa khi tiếp xúc với bệnh nhân. Ngoài ra, người thầy thuốc có tấm lòng nhân ái sẽ luôn thấu hiểu tâm sinh lý người bệnh như người mẹ thấu hiểu người con của mình. Trong y học, để việc điều trị có hiệu quả, ngay từ đầu, người thầy thuốc phải “cảm hóa” được người bệnh để họ hoàn toàn hợp tác và có niềm tin với mình. Trong chiến tranh, bệnh nhân không chỉ là dân thường mà còn là thương bệnh binh, những người do sự khó khăn, khắc khổ trong chiến đấu và trong sinh hoạt quân đội hoặc có những người bệnh chưa có sự tu dưỡng đầy đủ... nên họ không trấn tĩnh, thiếu hợp tác, nhã nhặn với thầy thuốc. Đặc biệt, nhiều thương bệnh binh

lâm vào tình trạng chán nản, lo lắng, sợ hãi. Để khắc phục được điều đó, người thầy thuốc phải nhận thức rõ nhiệm vụ của mình không chỉ là chữa bệnh, bảo vệ sinh mạng người bệnh mà còn phải “*Nâng đỡ tinh thần những người ốm yếu*” [1, tr.487]. Họ trở thành người mẹ, người thân ruột thịt, người đồng chí để tâm sự, an ủi nhằm giải tỏa những khúc mắc, lo lắng và mang lại hy vọng, niềm tin yêu, lạc quan cho người bệnh, tiếp thêm sức mạnh ý chí giúp họ chiến thắng bệnh tật. Đó là tinh thần “bác ái” mang tính rộng khắp, không phân biệt lứa tuổi, địa vị, giới tính... Nó xuất phát từ một trái tim chân thành, yêu thương, sự thấu hiểu, đồng cảm của người thầy thuốc - “mẹ hiền” đối với người bệnh tới mức “*coi họ đau đớn cũng như mình đau đớn*” [5, tr.343].

Thứ hai, Tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất của người thầy thuốc. Người thầy thuốc không chỉ có tấm lòng như mẹ hiền mà còn là người phải giỏi về chuyên môn để cải thiện thành hiện thực, hoàn thành sứ mệnh cao cả của nghề y là chữa bệnh cứu người. Khi người thầy thuốc thấu hiểu mối quan hệ giữa đức và tài, họ sẽ sử dụng cái tài của mình không phải phục vụ cho lợi ích cá nhân mà là phấn đấu thực hiện tốt những nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó. Lúc này tinh thần say mê học tập, nghiên cứu của họ mới bền bỉ, vượt qua những khó khăn, thiếu thốn của thực tại cũng như khắc phục sự lười biếng của bản thân để làm cho cái tài càng cao hơn. Tuy nhiên, để hoạt động thực tiễn đảm bảo đúng đắn, hiệu quả, phải có lý luận khoa học dẫn chỉ đường, với tư duy triết học hành động Hồ Chí Minh đã định hướng cho quá trình say mê học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người thầy thuốc cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, người thầy thuốc phải say mê học tập, nghiên cứu không ngừng để xây dựng nền y tế của Việt Nam dựa trên nguyên tắc “*Khoa học, dân tộc và đại chúng*” [5, tr.344]. Trước đây, người thầy thuốc truyền thống luôn

học tập, sáng tạo, nghiên cứu không ngừng nhưng chỉ dừng lại ở việc thông suốt Nho, Phật, Tiên tức là trong khuôn khổ Đông y. Tây y không được họ chú ý nghiên cứu. Đó là tư tưởng khá bảo thủ. Bên cạnh đó, có những người chuyên hướng Tây y nhưng nghiên cứu không đến nơi, đến chốn, không biết kết hợp Đông và Tây y mà quay trở lại chê bai Đông y. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh người thầy thuốc trong thời đại mới phải khắc phục được những hạn chế trên để xây dựng nền y tế của nhân dân ta, cho nhân dân ta. Theo Người: *“Muốn tiền đồ về vang, nhất định về vang thì phải làm cho tiền đồ của Tổ quốc, của dân tộc về vang, phải gắn liền tiền đồ của mình với tiền đồ của dân tộc, tiền đồ giai cấp, không thể tách riêng được”* [6, tr.578]. Điều đó có nghĩa là mỗi thầy thuốc phải gắn tương lai của mình với tương lai của đất nước, sự nghiệp của mình với sự tồn vong của dân tộc, từ đó tự nguyện cống hiến trí lực, sức lực để xây dựng nền y tế non trẻ của nhân dân ta ngày càng vững mạnh.

Xây dựng nền y tế Việt Nam phải dựa trên nguyên tắc khoa học, dân tộc, đại chúng. Ba yếu tố này phải luôn song hành và quan hệ chặt chẽ với nhau. Người thầy thuốc khám chữa bệnh phải dựa trên khoa học, tức là phải nỗ lực vươn lên nắm bắt được những thành tựu mới nhất của nền y học tiên tiến trên thế giới và vận dụng một cách thích hợp vào điều kiện Việt Nam. Đồng thời, yếu tố khoa học phải gắn liền với yếu tố dân tộc tức Người muốn nhấn mạnh tính kế thừa trong lý luận y học Việt Nam. Tri thức của một cá nhân, của cả xã hội không phải tự nhiên mà có. Đó là kết quả của các quá trình phủ định biện chứng kế tiếp nhau tạo nên tính liên tục của dòng chảy tri thức nhân loại. Bởi vậy, tri thức y học Việt Nam thời đại mới phải có sự kết hợp của cả yếu tố khoa học và dân tộc, cả Đông y và Tây y. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đông y và Tây y đều có thể mạnh riêng, đều giúp chữa bệnh cứu người. Nhiệm vụ của người thầy thuốc hiện nay là lưu giữ và

phát triển những lý luận của y học cổ truyền cùng với tiếp thu những tri thức y học tiên tiến trên thế giới. Người đã nhấn mạnh: *“Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi”* [4, tr.518]. Đây là tư tưởng vừa thể hiện tính biện chứng trong quá trình nhận thức vừa thể hiện tấm lòng vì con người, vì nhân dân của Hồ Chí Minh, thể hiện rõ bản chất nhân văn, nhân đạo của chế độ mới.

Trong quá trình thi đua học tập, nghiên cứu phải thực hiện tốt nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn. Hồ Chí Minh đã chỉ ra một số vấn đề thực tiễn khi đất nước đang ra sức kháng chiến chống thực dân Pháp, đó là *“Bộ đội vẫn còn ốm nhiều. Một mặt là vì thiếu thuốc. Một mặt khác là vì sự kiểm soát thuốc men chưa được chu đáo”* [2, tr.488]. Vì vậy, Người đã nhiều lần kêu gọi các thầy thuốc tham gia thi đua học tập, nghiên cứu nhưng phải mang tính thiết thực, tức là phải gắn lý luận với thực tiễn. Tri thức sẽ không có giá trị gì nếu nó không xuất phát từ thực tiễn và cũng không nhằm cải tạo thực tiễn. Tri thức ngành y cũng vậy. Người thầy thuốc có tinh thần thi đua học tập là rất tốt, nhưng nội dung thi đua, học tập phải xuất phát từ những yêu cầu bức thiết của thực tiễn, đặc biệt là trong thời chiến, trước thực trạng thiếu thốn về thuốc men, trang thiết bị y tế cũng như tình trạng bệnh tật của người dân Việt Nam nói chung, của bộ đội nói riêng. Chính vì vậy, Người đã hướng các thầy thuốc phải tập trung vào việc bào chế thuốc tốt, hiệu quả, *“Cách chữa chóng khỏi mà tốn ít thuốc..., tìm ra những thứ thuốc dễ sắm nhất và hiệu nghiệm nhất”* [1, tr.549]. Từ định hướng đó, những người thầy thuốc đã tập trung nghiên cứu, tìm tòi cách chữa hay, thuốc tốt mà rẻ... để phục vụ cho quá trình chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của bộ đội và nhân dân.

Thứ ba, mối quan hệ với đồng nghiệp người thầy thuốc. Người thầy thuốc trong xã hội mới không chỉ có một trái tim nhân ái với bàn tay “ma thuật” đem lại sự sống cho người bệnh mà còn phải có tinh thần đoàn kết với đồng nghiệp. Bởi lẽ, sự thành công trong y học không chỉ dựa trên đạo đức, tài năng của một cá nhân nào mà còn dựa trên sự đoàn kết giữa những người thầy thuốc. Thực tiễn ngành y Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhất là trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp đã xuất hiện tình trạng kèn cựa địa vị giữa cán bộ, nhân viên y tế với nhau; có sự đố kỵ, phân biệt giữa thầy thuốc nơi hậu phương và tiền tuyến. Điều này dẫn tới trong ngành y nội bộ còn thiếu đoàn kết.

Từ thực tiễn trên, Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhắc nhở người thầy thuốc luôn phải giữ gìn và phát huy sự đoàn kết, tinh thần tập thể của người cách mạng. Vì tinh thần đoàn kết, tinh thần tập thể là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam và trong thời đại Hồ Chí Minh nó phát triển mạnh mẽ trở thành chủ nghĩa tập thể xã hội chủ nghĩa - là một trong những nguyên tắc đạo đức xã hội chủ nghĩa, quy định lối sống của các chủ thể đạo đức trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Bởi vì xây dựng chủ nghĩa xã hội là một quá trình lâu dài, trải qua nhiều khó khăn thách thức nên phải có tinh thần đoàn kết, tinh thần tập thể giữa các cá nhân trong xã hội thì mới thành công. Bên cạnh đó, nghề y là nghề mang tính tập thể rất cao, xét đến cùng mọi thành công trong y học đều do sự hợp tác giữa các thầy thuốc, từ việc nghiên cứu, sản xuất thuốc đến việc khám, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh. Do đó, mỗi thầy thuốc phải luôn tự giác đoàn kết chặt chẽ với nhau.

Theo Hồ Chí Minh, đoàn kết trong ngành y là “*Đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các Bộ trưởng, Thứ trưởng, bác sĩ, dược sĩ cho đến các anh chị em giúp việc*” [5,

tr.343]. Sự đoàn kết không phân biệt về địa vị, công việc, cán bộ mới, cán bộ cũ bởi theo Người “*Công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, trong việc phục vụ nhân dân*” [5, tr.343], đều góp phần giúp ngành y tế Việt Nam vững mạnh. Đó là sự đoàn kết của những người thầy thuốc cách mạng có cùng chí hướng, luôn tương trợ, yêu thương, giúp đỡ nhau vì lý tưởng tốt đẹp là cứu chữa người bệnh, vì sự sống của người bệnh, vì lợi ích chung của xã hội, góp phần to lớn vào thắng lợi của cách mạng và sự phát triển của ngành y tế nước nhà.

Thứ tư, Tư tưởng Hồ Chí Minh về nghĩa vụ của người thầy thuốc đối với xã hội. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “*Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải lao động tốt. Muốn lao động tốt thì phải có sức khỏe. Muốn có sức khỏe thì phải giữ gìn vệ sinh, tức là phải ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch để khỏi ốm đau*” [7, tr.610]. Tuy nhiên, Người đã chỉ ra những bất cập, hạn chế trong công tác xã hội của ngành y tế nói chung, người thầy thuốc nói riêng, đó là việc mất vệ sinh trong cung cấp lương thực, thực phẩm (hàng thịt bán cả thịt ôi; cá mắm có nhiều ruồi bọ; bánh kẹo nhiều ruồi nhặng và cát bụi; hàng ăn uống có bát đĩa bẩn, rác rưởi bê tha, thức ăn ôi thiu). “*Về y tế: Thì không tích cực chủng đậu cho dân, các trạm phát thuốc thì không kiểm soát chặt chẽ, không cố gắng tuyên truyền vệ sinh*” [1, tr.461]; “*Việc vệ sinh phòng bệnh còn kém, các nhà trường lớn nhỏ chưa được sạch sẽ. Ở nông thôn, vệ sinh cho các cháu bé rất kém*” [8, tr.292]. Khuyết điểm trên không chỉ do từng cá nhân cán bộ y tế mà còn do cơ quan có trách nhiệm (trước hết là cơ quan y tế) thiếu giáo dục, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên.

Đồng thời, Hồ Chí Minh gọi những người thầy thuốc cách mạng là “*Những chiến sĩ đánh giặc ốm, để bảo vệ sự kháng kiện của giống nòi*” [2, tr.34]. Họ vừa có một trái tim yêu

thương người bệnh, vừa có những phẩm chất của một người cán bộ trong chế độ mới “*Yêu nước, yêu dân, yêu nghề, đoàn kết nội bộ...*” [8, tr.154]. Người thầy thuốc trong chế độ mới không thờ ơ, xa rời chính trị, đứng ngoài thời cuộc, mà phải dấn thân, phải tham gia hoạt động thực tiễn cách mạng. Người nói: “*Muốn thay đổi xã hội thì... Chúng ta cần phải hiểu rõ nó, đấu tranh với nó, sửa đổi nó*” [2, tr.289]. Thực hiện điều đó, nhiều thầy thuốc cách mạng đã thấm nhuần chủ nghĩa Mác – Lê-nin, có chung mục tiêu, lý tưởng xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng nền y tế nhân dân, tích cực tham gia kháng chiến như Đặng Văn Ngữ, Phạm Ngọc Thạch, Tôn Thất Tùng... Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn tồn tại nhiều thầy thuốc tuy đã đi theo cách mạng nhưng lại không có bản lĩnh chính trị, chỉ muốn ở các bệnh viện hậu phương ít gian khổ; thậm chí đối mặt với những khó khăn, thiếu thốn và ác liệt của chiến tranh có một số ít đã sớm sòn chí đầu hàng giặc. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu người thầy thuốc thời đại mới phải thống nhất giữa lý tưởng đạo đức với lý tưởng chính trị, tức là vừa có tấm lòng nhân từ của một người mẹ hiền nhưng phải có bản lĩnh chính trị của một người cách mạng có một trái tim nóng bỏng, một ý chí mạnh mẽ sẵn sàng, tự nguyện hy sinh bản thân để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Như vậy, người thầy thuốc theo tư tưởng y đức Hồ Chí Minh không chỉ yêu thương người bệnh, có tinh thần hăng say học tập để trở thành người thầy thuốc giỏi mà luôn nêu cao tinh thần đoàn kết với đồng nghiệp, tinh đồng chí, đồng đội, tình thương yêu giai cấp và tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Bên cạnh đó, người thầy thuốc cách mạng phải luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, thực hiện tốt đạo đức cách mạng để luôn giữ vững tinh thần phụng sự Tổ quốc, nhân dân; sẵn sàng vượt qua khó khăn, gian khổ, hy sinh vì người bệnh; tránh được những cám dỗ trong cuộc sống cũng như bị kẻ thù lợi dụng.

2.2. Ý nghĩa Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức với việc nâng cao y đức người thầy thuốc Việt Nam hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức là hệ thống các chuẩn mực, nguyên tắc dùng để điều chỉnh và đánh giá hành vi ứng xử của người thầy thuốc trong mối quan hệ giữa thầy thuốc với xã hội và đặc biệt với chính bản thân mình. Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức đã phản ánh những yêu cầu, đòi hỏi khách quan của thực tiễn xã hội Việt Nam về mặt đạo đức người thầy thuốc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức còn đặt ra phẩm chất y đức cách mạng trong mối quan hệ giữa người thầy thuốc với bệnh nhân, đồng nghiệp, nghề nghiệp, xã hội và bản thân mình được Người yêu cầu rất cao nhưng lại vô cùng thiết thực bởi đây là ngành liên quan trực tiếp đến tính mạng con người, đến vận mệnh của đất nước trước những thời khắc khó khăn của lịch sử, đó là tinh thần tự giác, tận tâm, tận lực, vì nước, vì dân. Với quyết tâm đào tạo rèn luyện theo tư tưởng y đức Hồ Chí Minh sẽ giúp người thầy thuốc cách mạng giữ vững bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng vào sự tất thắng của quân đội ta và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Nhà nước, nhân dân ta đã lựa chọn, khắc phục mọi khó khăn, thiếu thốn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đó là cái đức “bất biến” để ứng cái “vạn biến” của thực tiễn xã hội.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức còn thể hiện mối quan hệ biện chứng giữa đức và tài, lý luận gắn liền với thực tiễn. Theo Hồ Chí Minh “*Người thầy thuốc giỏi đồng thời phải là người mẹ hiền*” [9, tr.361], nghĩa là người thầy thuốc vừa phải có chuyên môn giỏi vừa phải có y đức trong sáng, trong đó y đức là “nền tảng”, là “cái gốc” để thúc đẩy người thầy thuốc phải không ngừng hăng say học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Người thầy thuốc có y đức không bao giờ cho phép mình được yếu kém về y lý, y thuật. Ngược lại, người thầy thuốc ngày càng có trình

độ chuyên môn nghiệp vụ cao sẽ góp phần hoàn thiện y đức. Người luôn nhấn mạnh việc học tập phải gắn liền với thực tiễn nghề nghiệp với mục đích cao cả là phục vụ nhân dân. Không những thế, Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức mặc dù được thể hiện bằng những từ ngữ ngắn gọn, súc tích gắn với những hình ảnh so sánh giản dị, mộc mạc nhưng mang đậm tính nhân văn và tính dân tộc. Với phong cách diễn đạt riêng của mình, nội dung của những bài viết của Hồ Chí Minh về y đức vẫn thể hiện những yêu cầu về mặt đạo đức của người thầy thuốc cách mạng trong các mối quan hệ với bệnh nhân, nghề nghiệp, đồng nghiệp, xã hội và bản thân mình. Đặc biệt, Người sử dụng những hình ảnh so sánh người thầy thuốc như “mẹ hiền”, “chị tốt”, “anh em ruột thịt”, “chiến sĩ” yêu nước khiến cho hình ảnh người thầy thuốc cách mạng hết sức gần gũi và toát lên đầy đủ những phẩm chất cần có mà không cần phải dùng tới nhiều từ ngữ để diễn đạt.

Hiện nay, Việt Nam đang phát triển nền kinh tế thị trường bên cạnh mặt tích cực vẫn còn có những tiêu cực về thực hành y đức ở một bộ phận cán bộ y tế chạy theo lợi ích vật chất đã làm lệch chuẩn các mối quan hệ giữa thầy thuốc và người bệnh. Một số thầy thuốc còn vi phạm văn hóa giao tiếp với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân như thiếu niềm nở, thái độ thiếu tận tình, chu đáo với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân; thiếu tôn trọng quyền tự quyết của bệnh nhân; không đảm bảo sự công bằng trong quá trình khám và điều trị, còn có sự phân biệt bệnh nhân thân sơ, giàu, nghèo, thiếu kiên nhẫn trong giao tiếp với những bệnh nhân đặc biệt như người già, trẻ nhỏ, bệnh nhân có vấn đề về mặt tâm lý, khó diễn đạt cảm xúc, mong muốn của mình. Trong giao tiếp với bệnh nhân, một số thầy thuốc còn nói nhiều hơn nghe, đánh giá cao những thông tin do mình đưa ra mà ít dành thời gian lắng nghe, giải thích, động viên, chia sẻ, cung cấp đầy đủ thông tin với người bệnh và người nhà bệnh nhân. Cá biệt còn số ít thầy

thuốc có thái độ hách dịch, sách nhiễu, cửa quyền, thờ ơ, gây khó khăn đối với người bệnh và gia đình người bệnh. Tất cả những hình ảnh đó làm cho nhân dân có những ấn tượng không tốt, cái nhìn không thiện cảm về người cán bộ y tế, mặc dù đó chỉ là những thiểu số.

Hơn nữa, trong mối quan hệ với đồng nghiệp, vẫn còn hiện tượng thiếu đoàn kết, không phát huy tinh thần phê bình, tự phê bình như: Thờ ơ, vô cảm trước hoàn cảnh của đồng nghiệp; không sẵn sàng chia sẻ, truyền thụ kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn... Họ thiếu hợp tác trong hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học, thiếu trách nhiệm với tập thể dẫn tới nhiều đề tài nghiên cứu khoa học không đạt chất lượng, chậm tiến độ; hoạt động điều trị có lúc chưa hiệu quả, còn dễ xảy ra tai nạn, tai biến trong điều trị.

Hoạt động tình nguyện về nguồn, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng để khám chữa bệnh cho đồng bào; phong trào hiến máu nhân đạo; các đợt phòng chống dịch bệnh lây nhiễm trong cộng đồng... là một yêu cầu tất yếu trong hoạt động nghề nghiệp của thầy thuốc. Nó thể hiện bản chất của chế độ cũng như là phẩm chất tất yếu của người thầy thuốc cách mạng. Thực tế, hiện nay vẫn còn số ít thầy thuốc trong quá trình khám, chữa bệnh tình nguyện cho nhân dân, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số còn thiếu nhiệt tình; khi tham gia công tác dân vận còn thiếu tính sáng tạo, chỉ dừng ở việc hô hào khẩu hiệu, sử dụng từ ngữ nặng về lý luận; chưa tích cực bám, nắm và hiểu được ngôn ngữ, văn hóa, tâm tư, nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số nên rất khó truyền tải những chính sách nhân văn, nhân đạo của Đảng và Nhà nước đến với họ cũng như giúp họ nhận diện được những thủ đoạn của các thế lực thù địch.

3. KẾT LUẬN

Xã hội càng phát triển, thì vấn đề y đức của người thầy thuốc ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với công tác chăm sóc sức khỏe

nhân dân để xứng đáng với lời dạy của Người “Thầy thuốc phải như mẹ hiền”. Với tính chất khoa học và cách mạng, Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức thực sự là cơ sở lý luận, kim chỉ nam cho Đảng và Nhà nước ta trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực và trình độ chuyên môn, không ngừng vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ ngày càng cao trong tình hình

mới. Nói cách khác, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về y đức là một di sản vô cùng quý báu và nhiệm vụ của toàn Đảng và toàn dân là biến những tư tưởng ấy thành hiện thực nhằm đào tạo, xây dựng, phát triển đội ngũ y tế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới ở Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2005), *Hải Thượng y tông tâm lĩnh*, quyển I (tập 1), Nxb Y học, Hà Nội.